

Kết quả thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2008 và triển khai Luật KTNN tại Lào Cai

II NGUYỄN HỮU VẠN

(Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai)



Lào Cai là tỉnh vùng cao, biên giới, nhiều dân tộc. Diện tích tự nhiên 6.360,76 km², có đường biên giới giáp với tỉnh Vân Nam, Trung Quốc; dân số gần 600 nghìn người, với 25 dân tộc, trong đó các dân tộc thiểu số chiếm 64,1%; có 8 huyện và 1 thành phố, với 164 xã, phường, thị trấn, trong đó có 94 xã vùng III với 602/775 thôn đặc biệt khó khăn. Là một trong 6 tỉnh miền núi phía Bắc còn gặp nhiều khó

khăn nhất của cả nước, nhưng Lào Cai cũng có nhiều tiềm năng, lợi thế so sánh để phát triển kinh tế xã hội



tấn), vàng, mólipden, fenspat, graphít,... Ngoài ra, tỉnh Lào Cai còn có nguồn thủy năng với công suất các nhà máy thủy điện theo qui hoạch đạt 1000 MW.

Về tiềm năng phát triển nông, lâm nghiệp

Với địa hình đặc trưng là núi cao, chia cắt mạnh đã tạo cho Lào Cai một môi trường thiên nhiên rất đa dạng, nhiều hệ động, thực vật phong phú với những nguồn gen quý hiếm và các tiểu vùng khí hậu nhiệt đới, cận ôn đới, ôn đới rất thích hợp cho sản xuất, phát triển các loại cây trồng nhiệt đới, các loại rau, hoa, chè vùng cao, cây ăn quả ôn đới và phát triển du lịch. Dãy núi Hoàng Liên có đỉnh Phan Xi Păng cao 3.143 m, với hệ sinh thái tự nhiên rất phong phú, chiếm 50% số loài thực vật quý hiếm của Việt Nam, Vườn Quốc gia Hoàng Liên là di sản thiên nhiên ASEAN.

Về tiềm năng phát triển du lịch

Do lợi thế về tự nhiên đã tạo cho Lào Cai có nhiều danh lam thắng cảnh nổi tiếng gắn với các địa danh như: Sa Pa, Bắc Hà, Bát Xát, đặc biệt khu du lịch Sa Pa với nhiều sản phẩm du lịch độc đáo: du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch văn hóa, du lịch leo núi, mạo hiểm. Với 25 dân tộc anh em ở Lào Cai vẫn còn lưu giữ được bản sắc văn hóa dân tộc rất đa dạng, phong phú và độc đáo, đã và đang được du khách rất quan tâm (những năm qua, tốc độ khách du lịch tăng bình quân từ 25%-30%, trong đó tỷ lệ khách nước ngoài 30%-40%, bao gồm 74 quốc tịch khác nhau).

Về lợi thế so sánh

Lào Cai là cửa ngõ của phía Tây với các tỉnh Lai Châu, Hà Giang, Điện Biên. Mặt khác Lào Cai nằm trên tuyến hành lang kinh tế Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, là cửa ngõ nối: Việt Nam, các nước ASEAN với miền Tây rộng lớn của Trung Quốc; là trung tâm của Hành lang Bắc Nam trong hợp

Về tiềm năng phát triển công nghiệp

Lào Cai là một tỉnh giàu tài nguyên khoáng sản có trên 35 loại khoáng sản khác nhau với trên 150 điểm mỏ có giá trị công nghiệp, trong đó có nhiều loại khoáng sản quý, có chất lượng cao, trữ lượng lớn hàng đầu Việt Nam như: Apatít (2,2 tỷ tấn), sắt (150 triệu tấn), đồng (100 triệu





tác các nước tiểu vùng sông Mê Kông (GMS). Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai - Hà Khẩu đang thu hút ngày càng nhiều các doanh nghiệp Việt Nam, Trung Quốc và các nước trong khối ASEAN đến kinh doanh xuất nhập khẩu và du lịch.

Bước vào năm 2008, tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đợt rét đậm rét hại vụ Đông Xuân năm 2007 - 2008 và cơn bão số 4, những tác động tiêu cực của tình hình lạm phát trong nước và trên thế giới, các tuyến đường giao thông huyết mạch giữa Lào Cai với các tỉnh trong khu vực tiếp tục quá tải và xuống cấp nghiêm trọng... Tuy nhiên, do có sự chỉ đạo, điều hành sát sao, linh hoạt của UBND tỉnh, sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp và các thành phần kinh tế, cho nên việc thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách đã đạt những kết quả tích cực:

Kết quả thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2008

» Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 1.350.000 triệu đồng, tăng 21,8% so với dự toán. Trong đó: Thu từ nội địa ước đạt 535.000 triệu đồng, tăng 10,3% so với dự toán và tăng 16,7% so với thực hiện năm 2007; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 650.000 triệu đồng, tăng 21,5% so với dự toán; thu để lại quản lý qua ngân sách ước đạt 165.000 triệu đồng, tăng 87,5% so với dự toán.

» Tổng chi ngân sách năm 2008 ước đạt 3.609.000 triệu đồng, tăng 25% so với dự toán điều chỉnh và tăng 37,1% so với thực hiện năm 2007.

» Các ngành, các cấp đã chủ động triển khai thực hiện chủ trương, biện pháp của Chính phủ và của tỉnh về kiềm chế lạm phát. Trong điều hành ngân sách đã chủ động cắt giảm vốn đầu tư của các dự án chưa đủ thủ tục đầu tư,

triển khai thực hiện chậm để bố trí vốn cho các dự án cần thiết cấp bách, thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên của ngân sách địa phương theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, tạm dừng không mua sắm các tài sản đắt tiền; đồng thời ưu tiên ngân sách để giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và thực hiện chính sách, chế độ đối với vùng đặc biệt khó khăn, đối tượng chính sách...

» Năm 2008, tỉnh Lào Cai được Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam xếp hạng đứng thứ 8/64 các tỉnh, thành phố và đứng thứ 2 Miền Bắc về chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI).

Tổng kết lại, sau 3 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, lĩnh vực tài chính - ngân sách đã đạt được những kết quả:

» Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2008 gấp 6,8 lần so với năm 2000 và gấp 2,1 lần so với năm 2005, tốc độ tăng thu bình quân hàng năm của giai đoạn 2005 - 2008 đạt 27,6%. Thu từ nội địa liên tục tăng trưởng với tốc độ cao, số thu năm sau cao hơn năm trước; năm 2008 thu gấp 7,5 lần so với năm 2000 và gấp 1,7 lần so với năm 2005, tốc độ tăng bình quân hàng năm của giai đoạn 2005 - 2008 đạt 19,2%. Các khoản thu từ thuế, phí và thu khác từ kinh tế địa phương tăng trưởng mạnh mẽ biểu hiện sự phát triển của nền kinh tế và chất lượng của việc nuôi dưỡng và khai thác nguồn thu; thu thuế, phí và thu khác từ nội địa năm 2008 gấp 6,3 lần so với năm 2000 và gấp 2,1 lần so với năm 2005, tốc độ tăng

bình quân hàng năm giai đoạn 2005 - 2008 đạt 28,9% vượt 9,6% so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội. Cơ cấu thu nội địa giai đoạn 2005 - 2008 có những chuyển biến tích cực, thể hiện sự chuyển dịch mạnh mẽ về cơ cấu kinh tế. Năm 2005, thu từ sản xuất công nghiệp chiếm tỷ trọng 8,8%, thu từ hoạt động thương mại - du lịch chiếm tỷ trọng 14% thu nội địa; năm 2008 tỷ trọng này là 25% và 16%. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu có những bước phát triển bứt phá, chứng tỏ vai trò quan trọng của cửa khẩu Lào Cai trong tuyến hành lang biên giới Việt - Trung, đồng thời phản ánh sự phát triển toàn diện của Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai trong những năm vừa qua. Số thu từ hoạt động xuất nhập khẩu năm 2008 tăng gấp 6,4 lần so với năm 2000 và gấp 2,3 lần so với năm 2005, tốc độ tăng bình quân hàng năm của giai đoạn 2005 - 2008 đạt 32,5%.

» Do huy động tốt các nguồn thu và được sự quan tâm, hỗ trợ của Trung ương cho nên chi ngân sách hàng năm đều tăng trưởng với tốc độ cao, chi ngân sách năm 2008 tăng gấp 6 lần so với năm 2000 và tăng gấp 1,9 lần so với năm 2005, tốc độ tăng chi hàng năm của giai đoạn 2005 - 2008 đạt 22,9%. Chi ngân sách đã đảm bảo phục vụ kịp thời cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong chi ngân sách đã tập trung cho xoá đói, giảm nghèo; phát triển vùng cao, vùng kinh tế trọng điểm; ưu tiên cho các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, khoa học công nghệ, văn hoá... theo đúng định hướng của Nghị quyết Đại hội. Hàng năm đều dành từ 65 -



70% vốn đầu tư phát triển để bố trí vốn cho vùng cao, vùng dân tộc thiểu số, vùng nông thôn; dành trên 40% chi thường xuyên ngân sách cho phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; đảm bảo chi trả đầy đủ, kịp thời các khoản chi lương, có tính chất lương và các khoản chi đảm bảo an sinh xã hội. Đã dành một phần đáng kể ngân sách địa phương để thực hiện các cơ chế, chính sách do tỉnh ban hành (ngoài các cơ chế, chính sách của Trung ương).

» Lào Cai đã triển khai thực hiện tốt Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi) trên địa bàn và có những đổi mới tích cực trong công tác quản lý ngân sách. Những đổi mới trong công tác quản lý ngân sách đã phát huy hiệu quả tích cực, biểu hiện:

- Đã tăng cường phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách cho cấp huyện và cấp xã đặc biệt là các khoản thu từ đất đai, phí, lệ phí và các khoản thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các thành phần kinh tế ngoài quốc doanh; các khoản chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất. Do đẩy mạnh phân cấp cho nên đã nâng cao tính chủ động của HĐND các cấp trong việc quyết định ngân sách địa phương đồng thời khuyến khích các địa phương huy động, quản lý, sử dụng tốt hơn nguồn lực tài chính để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh.

cấp đã được thể hiện rõ hơn, thực tiễn và hiệu quả hơn. HĐND các cấp đã tham gia đầy đủ vào các quá trình thực hiện ngân sách.

- Việc thực hiện công khai tài chính - ngân sách của các cấp ngân sách và các đơn vị sử dụng ngân sách đã đảm bảo công bằng, phát huy dân chủ và công khai minh bạch trong lập, quyết định, phân bổ dự toán và quyết toán ngân sách.

- Công tác quản lý thu ngân sách đã được cải tiến đáng kể, quy trình thu rõ ràng, minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp và cá nhân thực hiện nghĩa vụ của mình với ngân sách nhà nước.

- Việc chuyển hình thức chi ngân sách sang phương thức các đơn vị sử dụng ngân sách chủ động chi tiêu theo chế độ, khối lượng và kết quả thực hiện công việc đã góp phần cải cách, giảm bớt thủ tục hành chính đồng thời tăng quyền hạn và trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong quá trình quản lý, sử dụng ngân sách; nâng cao vai trò của KBNN trong kiểm soát chi ngân sách. Việc cải cách quy trình chi ngân sách cũng đã tăng cường công tác quản lý ngân sách, tăng hiệu quả đầu tư, góp phần đẩy mạnh tiết kiệm, chống tham nhũng và lãng phí cho chi tiêu ngân sách.

- Chế độ thông tin báo cáo đã được cải tiến đáng kể phục vụ đắc lực công tác quản lý và giám sát ngân sách.

Về triển khai Luật Kiểm toán nhà nước

Qua các cuộc Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán công tác quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh và các cuộc kiểm toán khác theo chuyên đề. UBND tỉnh đã thực hiện và chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đồng thời thực hiện báo cáo kết quả xử lý theo đúng quy định. Qua việc kiểm toán đã giúp cho tỉnh Lào Cai quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước ngày càng tốt hơn.

Thông qua các đợt kiểm toán, chúng tôi thấy chất lượng công tác kiểm toán ngày càng được nâng cao, cụ thể:

» Trình độ đội ngũ cán bộ kiểm toán ngày càng được hoàn thiện và nâng cao phù hợp với tiêu chuẩn cán bộ kiểm toán theo quy định của pháp luật.

» Quy trình kiểm toán liên tục được đổi mới, hoàn thiện theo hướng cụ thể, rõ ràng, công khai, minh bạch.

» Các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đã rõ ràng, cụ thể hơn; đồng thời, đã quy định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc xử lý các sai phạm phát hiện được thông qua kiểm toán.

Qua kết luận của Kiểm toán Nhà nước đã lập cho công tác quản lý tài chính - ngân sách ở địa phương những bài học kinh nghiệm.